

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2515/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính về chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 (ba) thủ tục hành chính mới về chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm trong lĩnh vực chứng khoán thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (*Phụ lục kèm theo*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2017.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Đ.ue*

Nơi nhận: *tol*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, UBCK.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**\*Trần Xuân Hà**



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC  
NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2515/QĐ-BTC ngày 24 tháng 11 năm 2016  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>			
1	Đăng ký chào bán lần đầu chứng quyền có bảo đảm	Chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2	Đăng ký chào bán bổ sung chứng quyền có bảo đảm	Chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
3	Đề nghị xác nhận báo cáo kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm	Chứng khoán	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

**1. Tên thủ tục “Đăng ký chào bán lần đầu chứng quyền có bảo đảm”**

**- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Công ty chứng khoán nộp hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm (sau đây viết tắt là chứng quyền) cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (sau đây viết tắt là UBCKNN).

+ Bước 2: UBCKNN (Bộ phận một cửa) tiếp nhận và kiểm tra danh mục hồ sơ. Trường hợp danh mục chưa đầy đủ, UBCKNN hướng dẫn tổ chức phát hành bổ sung hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, UBCKNN xem xét cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Trường hợp từ chối, UBCKNN phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trong thời gian hồ sơ đang được xem xét, tổ chức phát hành có nghĩa vụ cập nhật, sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu có thông tin phát sinh hoặc phát hiện thông tin không chính xác, bỏ sót thông tin quan trọng hoặc thấy cần thiết phải giải trình về vấn đề có thể gây hiểu nhầm. Văn bản sửa đổi, bổ sung phải có chữ ký của người đã ký trong hồ sơ đăng ký chào bán hoặc của người đại diện theo pháp luật của công ty.

**- Cách thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi qua đường bưu điện.

**- Cách thức trả kết quả:** Nhận trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi trả qua đường bưu điện.

**- Thành phần hồ sơ:**

- Đối với tổ chức chưa được cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm, hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền bao gồm:

- + Giấy đăng ký chào bán chứng quyền;

- + Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên hoặc Quyết định của chủ sở hữu thông qua Điều lệ công ty, trong đó có điều khoản về quyền của người sở hữu chứng quyền, đáp ứng quy định tại Thông tư số 107/2016/TT-BTC và quy định pháp luật liên quan; thông qua chủ trương chào bán chứng quyền và tổng giá trị chứng quyền được phép chào bán hoặc tỷ lệ giá trị chứng quyền được phép chào bán so với giá trị vốn khả dụng của công ty; thông qua phương án bảo đảm thanh toán và các nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với người sở hữu chứng quyền trong trường hợp tổ chức phát hành bị mất khả năng thanh toán, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản;

- + Quyết định Hội đồng quản trị hoặc Quyết định Hội đồng thành viên hoặc Quyết định của chủ sở hữu công ty thông qua quyết định chào bán chứng quyền. Quyết định này phải bao gồm các thông tin chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến và các thông tin khác có liên quan);

- + Các quy trình nghiệp vụ, quy trình kiểm soát nội bộ, quy trình quản trị rủi ro, phương án bảo đảm thanh toán cho người sở hữu chứng quyền và phương án phòng ngừa rủi ro với nội dung theo mẫu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành; mô tả hệ thống quản lý rủi ro trong hoạt động phát hành chứng quyền;

- + Bản cáo bạch; các tài liệu quảng cáo và thông tin giới thiệu về chứng quyền (nếu có);

- + Hợp đồng nguyên tắc về việc tiếp nhận tài sản bảo đảm thanh toán ký với ngân hàng lưu ký hoặc văn bản cam kết bảo lãnh thanh toán của ngân hàng lưu ký.

- Đối với tổ chức phát hành đã được cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền có bảo đảm, hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền trong các đợt chào bán lần đầu đối với sản phẩm chứng quyền khác bao gồm:

- + Giấy đăng ký chào bán chứng quyền;

- + Quyết định Hội đồng quản trị hoặc Quyết định Hội đồng thành viên hoặc Quyết định của chủ sở hữu công ty thông qua quyết định chào bán chứng quyền. Quyết định này phải bao gồm các thông tin chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến và các thông tin khác có liên quan);

- + Bản cáo bạch; các tài liệu quảng cáo và thông tin giới thiệu về chứng

quyền (nếu có);

+ Các tài liệu còn lại quy định đối với tổ chức chưa được cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền nếu có nội dung mới sửa đổi, bổ sung hoặc thông tin liên quan mới phát sinh.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ gốc gửi kèm theo tệp thông tin điện tử.

- **Thời hạn giải quyết:** 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công ty chứng khoán.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBCKNN.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN hoặc văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

- **Phí:** không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Giấy đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 107/2016/TT-BTC.

+ Bản cáo bạch theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư 107/2016/TT-BTC.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Công ty chứng khoán đáp ứng các điều kiện:

+ Không có lỗ lũy kế, có vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu đạt tối thiểu 1.000 tỷ đồng trở lên theo báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của năm gần nhất và báo cáo tài chính bán niên gần nhất đã kiểm toán soát xét;

+ Được cấp phép đầy đủ các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán;

+ Ký quỹ chứng khoán cơ sở hoặc tiền để bảo đảm thanh toán cho đợt chào bán tại ngân hàng lưu ký không phải là người 0 có liên quan;

+ Không bị đặt trong tình trạng cảnh báo, tạm ngừng hoạt động, đình chỉ hoạt động hoặc trong quá trình hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản;

+ Báo cáo tài chính của năm liền trước đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được chấp thuận không có ngoại trừ.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010.

+ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

+ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.

## **2. Tên thủ tục “Đăng ký chào bán bổ sung chứng quyền có bảo đảm”**

### **- Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Công ty chứng khoán nộp hồ sơ đăng ký chào bán chứng quyền cho UBCKNN.

+ Bước 2: UBCKNN (Bộ phận một cửa) tiếp nhận và kiểm tra danh mục hồ sơ. Trường hợp danh mục chưa đầy đủ, UBCKNN hướng dẫn tổ chức phát hành bổ sung hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, UBCKNN xem xét cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Trường hợp từ chối, UBCKNN phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trong thời gian hồ sơ đang được xem xét, tổ chức phát hành có nghĩa vụ cập nhật, sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu có thông tin phát sinh hoặc phát hiện thông tin không chính xác, bỏ sót thông tin quan trọng hoặc thấy cần thiết phải giải trình về vấn đề có thể gây hiểu nhầm. Văn bản sửa đổi, bổ sung phải có chữ ký của người đã ký trong hồ sơ đăng ký chào bán hoặc của người đại diện theo pháp luật của công ty.

- **Cách thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi qua đường bưu điện.

- **Cách thức trả kết quả:** Nhận trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi trả qua đường bưu điện.

### **- Thành phần hồ sơ:**

+ Giấy đăng ký chào bán chứng quyền;

+ Quyết định Hội đồng quản trị hoặc Quyết định Hội đồng thành viên hoặc Quyết định của chủ sở hữu công ty thông qua quyết định chào bán chứng quyền. Quyết định này phải bao gồm các thông tin chi tiết về đợt chào bán (loại chứng quyền, kiểu chứng quyền, chứng khoán cơ sở, giá trị của đợt chào bán, giá chào bán, số lượng chứng quyền chào bán, giá thực hiện (chỉ số thực hiện), thời hạn của chứng quyền, ngày niêm yết dự kiến và các thông tin khác có liên quan);

+ Bản cáo bạch; các tài liệu quảng cáo và thông tin giới thiệu về chứng quyền (nếu có);

+ Các tài liệu còn lại quy định đối với tổ chức chưa được cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền nếu có nội dung mới sửa đổi, bổ sung hoặc thông tin liên quan mới phát sinh.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ gốc gửi kèm theo tệp thông tin điện tử.

- **Thời hạn giải quyết:** 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công ty chứng khoán.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBCKNN.



- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền của UBCKNN hoặc văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

- **Phí:** không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Giấy đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 107/2016/TT-BTC

+ Bản cáo bạch theo Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư 107/2016/TT-BTC

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức phát hành chỉ được thực hiện đợt chào bán bổ sung khi số lượng chứng quyền đang lưu hành với các thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 107/2016/TT-BTC vượt quá 80% số lượng chứng quyền đã phát hành và thời gian đến ngày đáo hạn lớn hơn 30 ngày. Các thông tin của chứng quyền chào bán bổ sung phải giống với chứng quyền của đợt chào bán lần đầu và thông tin điều chỉnh chứng quyền theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 107/2016/TT-BTC (nếu có), ngoại trừ khối lượng chào bán và giá chào bán.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010.

+ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

+ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.

**3. Tên thủ tục “Đề nghị xác nhận báo cáo kết quả phân phối chứng quyền có bảo đảm”**

- **Trình tự thực hiện:**

+ Bước 1: Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày hoàn thành phân phối, tổ chức phát hành phải báo cáo kết quả phân phối chứng quyền cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

+ Bước 2: UBCKNN (Bộ phận một cửa) tiếp nhận và kiểm tra danh mục hồ sơ. Trường hợp danh mục chưa đầy đủ, UBCKNN hướng dẫn tổ chức phát hành bổ sung hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xác nhận bằng văn bản kết quả phân phối và gửi cho tổ chức phát hành, Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán, đồng thời công bố thông tin về kết quả phân phối trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- **Cách thức nộp hồ sơ:** Nộp trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi qua đường bưu điện.

- **Cách thức trả kết quả:** Nhận trực tiếp tại trụ sở UBCKNN hoặc gửi trả qua đường bưu điện.

- **Thành phần hồ sơ:**

+ Báo cáo kết quả phân phối chứng quyền;

+ Xác nhận của ngân hàng nơi tổ chức phát hành mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt phân phối.

- **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ gốc gửi kèm theo tệp thông tin điện tử.

- **Thời hạn giải quyết:** 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Công ty chứng khoán thực hiện phân phối chứng quyền.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBCKNN.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận kết quả phân phối chứng quyền.

- **Phí:** không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Báo cáo kết quả phân phối chứng quyền theo Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư số 107/2016/TT-BTC;

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010.

+ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán.

+ Thông tư số 107/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chào bán và giao dịch chứng quyền có bảo đảm.